

Bản án số: 195/2023/HS-ST

Ngày 02-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sĩ Tiến- Cán bộ hưu trí

Bà Phan Thị Mỹ Hạnh – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thùy L** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2023/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Minh T, sinh năm 1977 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 266/27 **đường L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Cha: **Dương Văn D**; Mẹ: **Nguyễn Thị N**; Vợ: Đã ly hôn; Có 01 người con sinh năm 2007.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố V**. Có mặt.

Bị hại: Cháu **Hồ Phan Hải H**, sinh ngày 21/7/2011; Địa chỉ: **P Khu E tầng, Phường G, thành phố V**. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Ông **Hồ Đình Đ**, sinh năm 1974 và Bà **Phan Thị Duyên A**, sinh năm 1978 Địa chỉ: **P Khu 5 tầng, Phường G, thành phố V**. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà **Hồ Thị H1** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong các ngày 26/4/2023 và 27/4/2023, **Công an P1, thành phố V** nhận được tin báo và Công văn phản ánh của Hiệu trưởng **trường Trung học cơ sở T1** với nội dung như sau: Có 01 người đàn ông thường xuyên xuất hiện xung quanh **trường Trung học cơ sở T1** vào lúc các cháu học sinh vừa tan học về, rồi tiếp cận

nói chuyện dụ dỗ các cháu học sinh nữ và hứa sẽ cho tiền. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an P1, thành phố V đã tiến hành làm việc với các cháu gái Hồ Phan Hải H và cháu Hoàng Gia N1 (Sinh năm: 2010; HKTT: 513/32/14 T, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đồng thời tiến hành rà soát Camera trên các tuyến đường theo trình bày của hai cháu H và N1. Qua đó xác định Dương Minh T là đối tượng có hành vi trên.

Tại Cơ quan Công an, Dương Minh T khai nhận như sau: T đã ly hôn vợ vào năm 2010, vì thiếu thốn tình cảm nên T thường xuyên có ham muốn về tình dục. Vào khoảng tháng 02 năm 2023, trong những lần đi vào Trung tâm V thuộc Khu 5 tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chơi thể thao thì T thường xuyên quan sát các cháu học sinh nữ của trường Trung học cơ sở T1 đi học về. Vì vậy, T đã nảy sinh ý định tiếp cận các cháu gái để nhìn vào vùng ngực của các cháu, nếu có cơ hội thì T sẽ dùng tay sờ vào vùng đùi của các cháu gái để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Theo đó, T đã thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút một ngày của tháng 4/2023, T điều khiển xe mô tô mang biển số 72G1 - 407.97 đi đến đoạn đường P, khu E tầng, Phường G, thành phố V thì nhìn thấy cháu H2 Phan Hải H đi xe đạp di chuyển từ nhà của mình để đi đến chỗ mẹ làm việc (Mẹ bán bánh bột lọc ở kế bên Trường Mầm non H3). T liền điều khiển xe mô tô từ phía sau lên áp sát, rồi nói “Cháu ơi chú hỏi, Trường T1 nằm ở đâu vậy?”. Cháu H liền dừng xe lại và dùng tay trái chỉ về hướng của Trường Trung học cơ sở T1 rồi nói “Dạ đây này chú”. Ngay lúc đó, T đã dùng tay phải của mình sờ vào vùng phía trong đùi trái của cháu H, cháu H cảm nhận được nên đã la lớn lên “Mẹ ơi, mẹ ơi”. Lúc này, T nhanh chóng điều khiển xe rời đi. Sau đó, cháu H đạp xe đi ra gặp mẹ và kể lại câu chuyện vừa bị T dùng tay sờ vào vùng đùi của mình cho mẹ nghe. Ngoài ra, sau đó cháu H còn gặp lại T thêm một lần ở gần Trường Mầm non H3 và một lần ở gần khu vui chơi của Khu 5 tầng. Tuy nhiên, vì đã bị T dùng tay sờ vào vùng đùi của mình nên cháu H rất sợ, không dám lại gần và né tránh T.

Ngoài ra, T còn có các hành vi khiến cho các cháu nhỏ hoang mang, lo sợ. Cụ thể:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút vào một ngày của tháng 4/2023 (T không nhớ ngày cụ thể), T điều khiển xe mô tô mang biển số 72G1 - 407.97 đi đến đoạn đường giao nhau giữa Khu L và Trung tâm V, theo hướng từ đường Nguyễn Tri P đi vào Khu 5 tầng thì nhìn thấy cháu Hoàng Gia N1 (mặc đồ bộ ở nhà, quần dài, áo thun hoa) đang đi bộ trên vỉa hè. Khi cháu N1 vừa đi đến trước cửa cổng sân bóng rổ (gần Trường mầm non H3), T đã tiếp cận rồi hỏi cháu N1 “Đường đến Khu 5 tầng ở đâu?” đồng thời T đã nhìn vào vùng ngực của cháu N1, cháu N1 thấy vậy liền khép tay lại. Lúc này, cháu N1 lấy tay chỉ vào Khu 5 tầng ở phía trước, T tiếp tục hỏi cháu N1 “Con có cần tiền không đi chơi với chú”. Sau khi nghe T hỏi, cháu N1 đã lắc đầu rồi quay người đi vào sân bóng rổ. Sau đó, T đã điều khiển xe rời đi.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút vào một ngày của tháng 4/2023, T không nhớ ngày cụ thể, T tiếp tục điều khiển xe mô tô mang biển số 72G1 - 407.97 đi trên đường phía sau Trung tâm Y tế V1 (T không nhớ tên đường), theo hướng từ đường N đi vào bên trong Khu 5 tầng. T quan sát thấy 01 (một) cháu gái mặc áo dài đang điều khiển xe mô tô (T không nhớ biển số xe) di chuyển trên đường phía

sau Trung tâm Y tế V1, theo hướng từ đường N vào Khu E tầng, phường G, thành phố V, tỉnh BR-VT. Lúc này, T đã tiếp cận cháu gái để hỏi chuyện và nhìn vào vùng ngực của cháu gái, cháu gái đã lắc đầu và nhanh chóng điều khiển xe rời đi, còn T điều khiển xe đi về nhà mình.

Quá trình điều tra Dương Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với chứng cứ thu thập được. (Bút lục điều tra từ số D – 74).

** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình cháu H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:* Không

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 187/CT- VKSTPVT ngày 04 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố Dương Minh T về tội: “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”, theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu là đúng và không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại – bà Hồ Thị H1 phát biểu:

Luật sư không tranh luận về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt: Vì những ham muốn lệch lạc, bị cáo đã có hành vi xâm phạm thân thể của cháu H gây ảnh hưởng tâm lý của bị hại và hoang mang cho dư luận xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 146; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Dương Minh T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”; đề nghị xử phạt Dương Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không yêu cầu Tòa án giải quyết về bồi thường. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút vào một ngày của tháng 4 năm 2023, **Dương Minh T** điều khiển xe mô tô mang biển số 72G1 - 407.97 đi đến đoạn đường giao nhau giữa **Khu L** và **Trung tâm V**, **T** đã tiếp cận rồi dùng tay phải sờ vào phía trong đùi trái của cháu **Hồ Phan Hải H** khi cháu **H** chưa đủ 16 tuổi.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết cháu **H** chưa đủ 16 tuổi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm, nhưng do không làm chủ được ham muốn của bản thân nên đã thực hiện hành vi xâm ô với cháu **H**. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 187/CT- VKSTPVT ngày 04/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố **Dương Minh T** là hoàn toàn người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm của cháu **H** là trẻ em đang được Nhà nước đặc biệt quan tâm chăm sóc và bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tâm lý, sự phát triển bình thường của cháu **H**, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý lo lắng cho những bậc làm cha mẹ khi có con nhỏ nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590, Điều 591, Điều 592 Bộ luật Dân sự: Không yêu cầu nên không giải quyết

[5]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Minh T** phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

2. Xử phạt bị cáo **Dương Minh T** 6 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo **Dương Minh T** phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; C10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Châm